

Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Than Việt Nam, Giám đốc Công ty Chế biến và Kinh doanh than Cẩm Phả và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Chế biến và Kinh doanh than Cẩm Phả chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Thứ trưởng

Đỗ Hữu Hào

BỘ TÀI CHÍNH

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Tài chính số 82/2004/QĐ-BTC ngày 05/11/2004 về việc bổ sung Danh mục dự án vay vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 106/2004/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2004 của Chính phủ về tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước;

Căn cứ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 1533/CP-CN ngày 14 tháng 10 năm 2004;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung Danh mục các dự án vay vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 54/2004/QĐ-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Dự án thiết kế chế tạo cần cầu và đầu tư 2 chủng loại cầu (01 công trục 450/30T khẩu độ 120m và 02 cầu chân đế 180/20T tâm với 55m) do Xí nghiệp cơ khí Quang Trung, tỉnh Ninh Bình và Công ty công nghiệp Tàu thủy Nam Triệu Hải Phòng (thuộc Tổng công ty công nghiệp Tàu thủy Việt Nam) làm chủ đầu tư.

Điều 2. Các dự án đầu tư nêu trên đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định được vay vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước. Thời hạn ký hợp đồng tín dụng giữa chủ đầu tư có dự án nêu trên với Quỹ Hỗ trợ phát triển đến hết ngày 31/12/2005.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi

hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chủ tịch Hội đồng quản lý, Tổng Giám đốc Quỹ Hỗ trợ phát triển; Vụ trưởng Vụ Tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính; Chủ đầu tư các dự án thiết kế, chế tạo cầu cầu và đầu tư 2 chủng loại cầu (01 công trục 450/30T khẩu độ 120m và 02 cầu chân đế 180/20T tầm với 55m) nêu trên có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Thứ trưởng

Lê Thị Băng Tâm

THÔNG TƯ số 105/2004/TT-BTC ngày 09/11/2004 hướng dẫn chế độ chi phí thu hồi nợ cho công tác thanh lý các Quỹ tín dụng nhân dân bị thu hồi giấy phép hoạt động hoặc đang phải tiến hành thanh lý giải thể.

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 166/1999/NĐ-CP

ngày 19/11/1999 của Chính phủ về chế độ tài chính đối với các Tổ chức tín dụng;

Căn cứ Nghị định số 48/2001/NĐ-CP ngày 13/8/2001 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ tín dụng nhân dân;

Để tận thu các khoản nợ quá hạn khó đòi của các Quỹ tín dụng nhân dân bị thu hồi giấy phép hoạt động hoặc đang phải tiến hành thanh lý giải thể nhằm giảm thiểu tổn thất cho Nhà nước, Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ chi phí thu hồi nợ cho công tác thanh lý Quỹ tín dụng nhân dân như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Đối tượng áp dụng Thông tư này là các Quỹ tín dụng nhân dân bị thu hồi giấy phép hoạt động hoặc đang tiến hành thanh lý giải thể. Thông tư này không áp dụng trong trường hợp các Quỹ tín dụng nhân dân bị thu hồi giấy phép do sáp nhập, chia tách và hợp nhất.

II. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

Các khoản nợ quá hạn khó đòi do Hội đồng thanh lý Quỹ tín dụng nhân dân thu hồi được sau thời điểm Ngân hàng Nhà nước ra quyết định thu hồi giấy phép hoạt động hoặc sau thời điểm Ủy